

CÔNG TY TNHH BYTEDOCK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BYTEDOCK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BYTEDOCK COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BYTEDOCK CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109643337

3. Ngày thành lập: 21/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 10, Tòa nhà CEO Tower, Lô HH2-1, Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943659699

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: lưu giữ hàng hóa tại các kho bãi thông thường (trừ kho ngoại quan và kho có gắn thiết bị đông lạnh)	5210
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa; - Logistics.	5229
4.	Chuyển phát	5320
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
8.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
9.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; Thiết lập mạng xã hội.	6312

10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet trong bưu chính - viễn thông (OSP bưu chính - OSP viễn thông). Cung cấp các dịch vụ thông tin qua điện thoại. Dịch vụ cung cấp thông tin lên mạng internet. Dịch vụ cung cấp thông tin lên mạng Internet. Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet	6399
11.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
12.	Quảng cáo	7310
13.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế đồ họa, logo, bộ nhận diện thương hiệu (trừ thiết kế công trình)	7410
15.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
16.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
18.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9511
19.	In ấn	1811
20.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ viễn thông: Cung cấp dịch vụ truy nhập Internet (ISP). Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số. Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số. Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số. Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số.	6190
21.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm.	5820
22.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất thiết bị công nghệ thông tin (không tái chế phế thải, xi mạ điện và gia công cơ khí tại trụ sở).	2610
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê thiết bị công nghệ thông tin.	7730
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi; Bán buôn phần mềm tin học; Bán buôn, xuất khẩu, nhập khẩu phần mềm tin học, các máy móc, thiết bị điện tử, tin học, các hệ thống tự động hóa phục vụ công tác quản lý, kinh doanh, thí nghiệm và sản xuất.	4651
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

26.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính Chi tiết: Sản xuất máy tính (không tái chế phế thải, xi mạ điện và gia công cơ khí tại trụ sở).	2620
27.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
28.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
29.	Sao chép bản ghi các loại	1820
30.	Cho thuê xe có động cơ	7710
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
33.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ hoạt động nhà nước cấm)	4620
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
35.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
36.	Bán buôn thực phẩm	4632
37.	Bán buôn đồ uống	4633
38.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải; - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; - Bán buôn hàng may mặc; - Bán buôn giày dép	4641
39.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế (Điều 32 Luật Dược năm 2016); - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân	4669
41.	Bán buôn tổng hợp	4690
42.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

43.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
44.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; (Điều 32 Luật Dược năm 2016) - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
46.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện	4759
48.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (loại Nhà nước cho phép)	4761
49.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh (loại Nhà nước cho phép)	4762
50.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
51.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (loại Nhà nước cho phép)	4764
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
53.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
54.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
55.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
56.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
57.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
58.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
59.	Dịch vụ liên quan đến in (loại Nhà nước cho phép)	1812

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUYẾT THĂNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001088017150

Ngày cấp: 25/12/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Thôn Phù Lưu Hạ, Xã Phù Lưu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phù Lưu Hạ, Xã Phù Lưu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội